

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số:169/2018/HSST

Ngày:10/9/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG – TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Trần Quang Minh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Quyết**.

2. Bà **Nguyễn Thị Tươi**.

Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Duy Hải** - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Bà **Bùi Thị Thúy** - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 10 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở TAND thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2018/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2018/HSST-QĐ ngày 27/8/2018, đối với bị cáo:

Đoàn Văn L, sinh năm 1985 tại huyện NS, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Số 391 NT, thị trấn NS, huyện NS, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lái xe taxi; Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đoàn Văn Kh (tên gọi khác Đoàn Xuân Kh) - ông Kh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba) và bà Nguyễn Thị B (đã chết). Có vợ là Vũ Bích Ng. Có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo hiện thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương (có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện của bị cáo: Ông Đoàn Văn Kh (Đoàn Xuân Kh), sinh năm 1945 (bố đẻ bị cáo L). Nơi cư trú: Số 391 NT, thị trấn NS, huyện NS, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu dân cư VT, phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Đào Văn D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu dân cư VT, phường AQ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn TG, xã TS, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Tạ Văn Gi, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn CN, xã TT, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn PC, xã KA, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Nguyễn Trọng N, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn VX, xã VH, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Hà Huy Nh, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Địa chỉ: Đội 9, thôn An Cư, xã Nghĩa An, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Anh Phạm Văn Ch, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 1, xã VP, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở hiện nay: Số 33 XT, phường TM, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Nguyễn Văn T (sinh năm 1982), Tạ Văn Gi, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T (sinh năm 1990), Đoàn Văn L đều là lái xe hãng taxi Thành Đ - TP. Hải Dương. Tối ngày 15/01/2018, công ty taxi Thành Đ tổ chức liên hoan tại nhà hàng 555 – Phường Cẩm Thượng - TP. Hải Dương, đến khoảng 19h45’ cùng ngày, cả nhóm rủ nhau đánh bạc (không xác định được ai là người rủ, đề xuất) nên tất cả đi bộ sang khách sạn Hương Nguyên 555 để thuê phòng. Lúc này có anh Nguyễn Trọng N ở VH – Ninh Giang – Hải Dương cũng là lái xe taxi của công ty Thành Đ ngồi uống nước gần đấy nghe thấy nên cũng đi cùng. Khi cả nhóm đi bộ sang khách sạn Hương Nguyên 555 thì Đào Văn D gọi điện cho T (sinh năm 1982) rủ đi uống nước, sau đó D đi taxi đến khách sạn biết mọi người đang chuẩn bị đánh bạc nên D cùng cả nhóm lên phòng để đánh bạc. Nguyễn Văn T (sinh năm 1982) là người trực tiếp thuê phòng và mở phòng 604 của khách sạn, tại phòng 604 T thấy trên giường ở cạnh cửa sổ có 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba có một mặt trắng, một mặt vàng nên T cầm để xóc cái cho D, Gi, Đ, T (sinh năm 1990), L đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa, anh Nguyễn Trọng N ngồi xem và thấy sát phạt nhau bằng tiền nên đi về.

Hình thức đánh xóc đĩa như sau: Người cầm cái cho bốn quân vị vào đĩa, dùng bát úp lên, sau đó xóc, khi mở bát ra nếu bốn hoặc hai quân vị cùng màu với nhau là chẵn, còn một hoặc ba quân vị cùng màu với nhau là lẻ. Nếu quân vị là chẵn thì người đặt bên chẵn thắng được lấy tiền bằng mức tiền đã đặt cược và ngược lại. Mức đặt thấp nhất là 10.000đ, không quy định mức tối đa.

Cả nhóm ngồi chơi đến khoảng 20h20' cùng ngày thì bị Tổ công tác phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang dưới sự chứng kiến của anh Hà Huy Nh (lễ tân khách sạn) và anh Phạm Văn Ch ở thôn 1 –VP – Ninh Giang – Hải Dương (lái xe chờ khách trước cửa khách sạn). Quá trình bắt giữ T (sinh năm 1982), D, L trèo qua cửa sổ bỏ trốn, D và L bị trượt chân ngã từ cửa sổ xuống mái tôn nên bị thương và được đưa đi bệnh viện Việt Đức – Hà Nội điều trị. Ngày 19/1/2018 Nguyễn Văn T (sinh năm 1982) đã đến Cơ quan Công an TP. Hải Dương đầu thú.

Quá trình bắt quả tang thu giữ: 01 bộ bát đĩa sứ, 04 quân vị, 01 chiếc kéo; thu giữ tại vị trí đánh bạc số tiền 1.220.000 đồng; thu giữ trong túi quần đang mặc của Nguyễn Văn T (sinh năm 1990) số tiền 1.200.000 đồng, thu giữ trong túi quần đang mặc của Đào Văn D số tiền 8.800.000 đồng đều sử dụng vào việc đánh bạc. Ngoài ra Cơ quan Công an thu giữ tại gầm giường 01 ví da màu nâu bên trong có một CMND, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Văn T (sinh năm 1990) và số tiền 20.000 đồng; 01 ví da màu đen bên trong có 01 CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân đều mang tên Đoàn Văn L và số tiền 410.000 đồng; 01 ví da màu đen bên trong có 01 CMND, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Trọng N và số tiền 35.000 đồng; 01 điện thoại Nokia màu trắng, IMei: 356893076719044 và 01 điện thoại Samsung Galaxy J2 số Imei: 358815071368673/01 của Tuấn (sinh năm 1982).

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị can dùng để đánh bạc như sau: Nguyễn Văn T (sinh năm 1990) có 800.000 đồng khi bị bắt có 1.250.000 đồng; Đào Văn Dũng có 4.300.000 đồng khi bị bắt có 8.800.000 đồng; Tạ Văn Gi có 450.000 đồng khi bị bắt còn 150.000 đồng; Nguyễn Văn Đ có 200.000 đồng, Nguyễn Văn T (sinh năm 1982) có 280.000 đồng khi bị bắt đã thua hết, số tiền Đoàn Văn L dùng để đánh bạc khoảng 290.000đồng.

Đối với Đoàn Văn L sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã chạy trốn nhưng bị ngã từ tầng 6 của khách sạn rơi xuống mái tôn bị chấn thương sọ não có dấu hiệu tâm thần nên phải đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương để cấp cứu sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Đức để điều trị. Ngày 16/3/2018 Cơ quan điều tra đã tách hành vi đánh bạc của Đoàn Văn L và tạm đình chỉ đối với bị can Đoàn Văn L để chờ kết quả trưng cầu giám định sức khỏe của Đoàn Văn L.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 16/2018/PYTT ngày 23/4/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực phía Bắc - Bộ y tế kết luận.

Đoàn Văn L không bị bệnh tâm thần. Trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Đoàn Văn L không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Đoàn Văn L không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại Đoàn Văn L không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng: Đối với số tiền 410.000 đồng thu giữ trong ví của L đang được gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hải Dương để chờ xử lý theo quy định của pháp luật. Các vật chứng còn lại của vụ án đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/HSST ngày 04/5/2018 của TAND thành phố Hải Dương.

Tại bản cáo trạng số 151/VKS-HS ngày 27/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Đoàn Văn L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo xác định khi tham gia đánh bạc bị cáo sử dụng khoảng 290.000 đồng để đánh bạc và xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.
- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn L từ **06** tháng đến **09** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **12** tháng đến **18** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo L cho UBND thị trấn NS, huyện NS, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Đoàn Văn L.

Trong trường hợp bị cáo L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi

hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn, nuôi con nhỏ, sau khi phạm tội bị tai nạn sức khỏe yếu chưa đi làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn L số tiền 410.000đ bị thu giữ không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án;

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo rất ăn năn đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi và điều khoản xét xử:* Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20h00' ngày 15/01/2018, tại phòng 604 khách sạn Hương Nguyên 555 ở ngõ 1 Hoàng Ngân – Phường Cẩm Thượng - TP. Hải Dương, Nguyễn Văn T (sinh năm 1982), Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T (sinh năm 1990), Tạ Văn Gi, Đào Văn D, Đoàn Văn L có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa đến khoảng 20h20' cùng ngày thì bị Tổ công tác phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.220.000 đồng (*Mười một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*).

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sát phạt nhau trái phép bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào là trái pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, ham chơi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy hành vi của bị cáo đã thỏa mãn và đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại bản cáo trạng nêu trên là hoàn toàn có cơ sở, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội*: Hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Từ việc chơi bạc nhằm mục đích tư lợi, được thua sát phạt nhau bằng tiền là nguyên nhân của một số vi phạm pháp luật khác. Đặc biệt là trong tình hình hiện nay tệ nạn cờ bạc đang có chiều hướng phát triển mạnh, gây nhức nhối trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm có đông người tham gia nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều bột phát tham gia đánh bạc, chứ không có sự chuẩn bị, câu kết, tổ chức chặt chẽ giữa các bị cáo và không có căn cứ chứng minh được ai là người đề xuất, rủ rê, lôi kéo. Trong vụ án này các bị cáo tham gia đánh bạc thời gian ngắn, số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn. Trong đó bị cáo Nguyễn Văn T (sinh năm 1982) là người trực tiếp cầm cái từ đầu nên giữ vai trò là người thực hành tích cực nhất và đứng đầu vụ án. Đào Văn D, Nguyễn Văn T (sinh năm 1990), Tạ Văn Gi, Nguyễn Văn Đ, Đoàn Văn L đều đồng phạm giữ vai trò là người thực hành. Hành vi phạm tội của các bị cáo T, T, D, Gi, Đ đã được xét xử bằng một vụ án khác tại Bản án hình sự số 85/HSST ngày 04/5/2018 của TADN thành phố Hải Dương.

Đối với bị cáo L giữ vai trò là người thực hành, trực tiếp tham gia đánh bạc ngay từ đầu đến khi bị bắt, số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc khoảng 290.000đồng. Quá trình khi lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang các đối tượng đánh bạc thì các đối tượng khác ngồi yên nhưng Đoàn Văn L đã bỏ chạy

nhằm trốn tránh gây khó khăn cho công tác điều tra vụ án, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Tuy nhiên sau khi chạy trốn bị cáo đã bị ngã từ mái tôn tầng 6 của khách sạn xuống dưới và bị thương tích nặng chấn thương sọ não và có dấu hiệu tâm thần đã phải đi cấp cứu, chữa trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương và Bệnh viện Việt Đức. Mặc dù cơ quan chuyên môn kết luận trước thời điểm phạm tội, tại thời điểm phạm tội và hiện tại bị cáo không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng hiện tại sức khỏe của bị cáo còn yếu chưa lao động được sống phụ thuộc gia đình và không có nguồn thu nhập nào khác nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình nhưng cần áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo để giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật đồng thời góp phần vào việc đấu tranh ngăn chặn loại tội phạm này.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trước thời điểm phạm tội và trong thời gian tại ngoại luôn chấp hành tốt quy định pháp luật của Nhà nước và địa phương. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo có bố đẻ là ông Đoàn Văn Kh(tên gọi khác Đoàn Xuân Kh) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác có lợi cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với các điều kiện để áp dụng khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc và chỉ cần áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương mà không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam hoặc hình phạt khác đối với bị cáo cũng đảm bảo việc cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp, sau khi bị tai nạn bị thương tích phải chữa trị nhiều nơi, sức khỏe còn yếu hiện chưa đi làm, bản thân không có tài sản gì và không có nguồn thu nhập nào khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Đối với số tiền 410.000 đồng thu giữ của bị cáo L do bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc cũng không liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng cần giữ lại để đảm bảo đảm thi hành án theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] *Về các vấn đề khác*: Đối với Nguyễn Văn T (sinh năm 1982), Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T(sinh năm 1990), Tạ Văn Gi, Đào Văn D và những vấn đề liên quan đến vụ án đã được giải quyết tại Bản án hình sự số 85/2018/HSST ngày 04/5/2018 của TAND thành phố Hải Dương.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2, và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn L phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn L **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12** (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/9/2018. Giao bị cáo Đoàn Văn L cho UBND thị trấn NS, huyện NS, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo L.

Trong trường hợp bị cáo L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn L số tiền 410.000đồng bị thu giữ không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án;

(Toàn bộ vật chứng, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2018 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục THA dân sự thành phố Hải Dương).

5. Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị cáo;
- CQCSĐT, CQTHAHS- Công an thành phố Hải Dương.
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Cảnh sát Công an tỉnh Hải Dương;
- UBND thị trấn NS nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh